

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2026 và tình hình kinh tế - xã hội tháng 4, 4 tháng năm 2026; nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, trên cơ sở điều kiện thực tế tại địa phương, kết luận và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch quán triệt, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phát động Phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với khẩu hiệu “*Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, thi đua xây dựng tỉnh Quảng Ngãi giàu, đẹp, văn minh*”. Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; các hoạt động sản xuất, kinh doanh được duy trì; công tác thu, chi ngân sách nhà nước được điều hành chặt chẽ; các nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân được triển khai đầy đủ, kịp thời. Tăng cường chuyển đổi số, quyết liệt cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an toàn xã hội. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được triển khai chủ động, tích cực. Tuy nhiên, một số lĩnh vực vẫn còn gặp khó khăn, thách thức, cần tiếp tục theo dõi sát tình hình và triển khai quyết liệt hơn các giải pháp trong những tháng tiếp theo để bảo đảm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết đề ra.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 4 NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 4 năm 2026 ước tăng 4,18% so với tháng trước¹ và tăng 12,22% so với tháng cùng kỳ năm trước². Tính chung, 4 tháng

¹ Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,95%; khai khoáng tăng 0,6%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt giảm 7,45% do ảnh hưởng của thời tiết khô hạn làm giảm nguồn nước cho thủy điện; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải giảm 1,33%.

² Trong đó, sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 20,22% do những tháng cuối năm 2025, các đợt mưa kéo dài nên lượng nước tại các hồ thủy điện cao, tác động tích cực đến hoạt động sản xuất điện; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,15%; khai khoáng giảm 65,96% do một số công trình lớn trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành nên nhu cầu đất, đá

đầu năm 2026 tăng 8,41% so với cùng kỳ năm 2025, trong đó: sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 10,08%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,49%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,88%; khai khoáng giảm 34,19%.

Hoạt động sản xuất công nghiệp tháng 4 ước đạt một số kết quả khả quan, các sản phẩm công nghiệp chủ lực đều tăng so với cùng kỳ: giày da tăng 39,49%; cuộn cảm tăng 36,52%; sắt, thép tăng 31,21%, nước ngọt tăng 28,21%; quần áo may sẵn tăng 26,87%; thủy sản chế biến tăng 12,44%; sữa các loại tăng 10,62%; nước khoáng tăng 9,36%; bánh kẹo các loại tăng 9,82%; sản phẩm lọc hóa dầu tăng 3,02%; ... Bên cạnh các sản phẩm có xu hướng tăng thì có một số sản phẩm giảm³: đá khai thác giảm 20,54%; phân bón giảm 0,62%; điện thương phẩm giảm 5,11%; tinh bột mỳ giảm 28,06%; ...

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn

- Nông nghiệp:

+ Về trồng trọt: Sản xuất lúa đông xuân cơ bản đảm bảo tiến độ, cây lúa sinh trưởng tốt và bước vào thu hoạch. Diện tích lúa đông xuân gieo sạ đạt 45.846 ha, tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước, diện tích lúa thu hoạch được 2.197 ha, năng suất ước đạt 56,6 tạ/ha. Diện tích gieo trồng một số loại cây khác vụ đông xuân tính đến ngày 20/4/2026 như sau: ngô đạt 5.354 ha, tăng 0,2%; khoai lang đạt 185,2 ha, giảm 13,21%; lạc đạt 4.754 ha, giảm 0,32%; đậu tương đạt 9,5 ha, giảm 30,66%; rau các loại đạt 8.469 ha, giảm 1,02%; đậu các loại đạt 1.307 ha, giảm 6,89%.

Tình hình sâu bệnh gây hại cho trồng trọt có xảy ra trên cây lúa, tổng diện tích nhiễm là 1.167,4 ha, như: Chuột, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn lá, đen lem lép hạt,...⁴; đã phòng trừ được 1.019,9 ha.

Ước tính đến thời điểm 30/4/2026, tổng diện tích cây lâu năm đạt 149.097 ha, tăng 2,1% (3.036,7 ha) so với cùng thời điểm năm trước.

+ Về chăn nuôi: Đàn trâu có 81.016 con, giảm 8,7% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò có 353.240 con, giảm 2,2%⁵; đàn lợn có 581.462 con, tăng 1,9%. Tình hình dịch tả lợn Châu Phi đến nay cơ bản được kiểm soát nên người dân, doanh nghiệp dần đầu tư tái đàn sau thời gian dài ảnh hưởng của dịch bệnh.

- **Lâm nghiệp:** Tháng 4/2026, diện tích trồng rừng tập trung là 2.040,7 ha, tăng 6,7% so với tháng cùng kỳ⁶, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 224.753,8 m³,

xây dựng giảm mạnh ảnh hưởng đến việc sản xuất của các doanh nghiệp trong ngành; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải giảm 3,78%.

³ Do gặp nhiều khó khăn về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, chi phí sản xuất tăng do giá nguyên, nhiên liệu, vật tư đầu vào tăng, đặc biệt là giá xăng dầu tăng từ đầu tháng 3/2026 do căng thẳng địa chính trị tại Khu vực Trung Đông. Trong đó, do Công ty Cổ phần Thép Hòa phát Dung Quất tự sản xuất và sử dụng điện nội bộ, sản lượng điện thương phẩm trên địa bàn giảm.

⁴ Trong đó diện tích chuột gây hại là 333,7ha, sâu cuốn lá nhỏ 62,1ha, rầy nâu-rầy lưng trắng 174,0ha, bệnh đạo ôn lá 208,0ha, đạo ôn cổ bông 47,8ha, bệnh lem lép hạt 105,8ha, bệnh khô vằn 234,0ha, đốm nâu 2,0ha...

⁵ Đàn trâu, bò tiếp tục giảm do giá thịt trâu, bò hơi duy trì ở mức thấp, không đem lại hiệu quả kinh tế như mong muốn; bên cạnh đó, nơi chăn thả và đồng cỏ ngày càng bị thu hẹp, lực lượng lao động trẻ phần lớn chuyển sang làm việc các lĩnh vực phi nông nghiệp.

⁶ Do diện tích khai thác trong các tháng trước tăng nên người dân bắt đầu trồng lại vụ mới.

tăng 16,1% so với tháng cùng kỳ⁷. Lũy kế 4 tháng đầu năm diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 8.408 ha, tăng 5,4% so với cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 757.341,9 m³, tăng 5,6%. Trong tháng, diện tích sâm Ngọc Linh trồng mới không phát sinh. Lũy kế đến thời điểm báo cáo, diện tích trồng sâm Ngọc Linh ước đạt 3.228,1 ha.

- *Thủy sản*: Tháng 4/2026, sản lượng thủy sản ước đạt 28.680,4 tấn, giảm 2,3% so với tháng cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 896,8 tấn, giảm 4,2%; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 27.783,7 tấn, giảm 2,3%⁸. Tính chung 4 tháng đầu năm, sản lượng thủy sản đạt 99.231,5 tấn, giảm 0,4% so với cùng kỳ; sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 4.102,1 tấn, giảm 2,3%; sản lượng khai thác thủy sản đạt 95.129,4 tấn, giảm 0,3%.

c) Thương mại và dịch vụ

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 tăng 1,53% so với tháng trước; tăng 5,45% so với tháng cùng kỳ⁹. Bình quân 4 tháng đầu năm 2026 tăng 3,26% so với cùng kỳ.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 4 ước đạt 12.358 tỷ đồng, tăng 2,11% so với tháng trước, tăng 15,26% so với tháng cùng kỳ năm trước¹⁰. Lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 48.761 tỷ đồng, tăng 15,27% so với cùng kỳ năm trước, đạt 33,6% kế hoạch năm.

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 4 ước đạt 352 triệu USD, tăng 3,8% so với tháng trước¹¹ và tăng 31% so với tháng cùng kỳ¹². Lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 1.307 triệu USD, tăng 23,4% so với cùng kỳ năm trước¹³, đạt 41,2% kế hoạch năm.

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 4 ước đạt 442 triệu USD, tăng 0,8% so với tháng trước và tăng 8,4% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 1.644 triệu USD, giảm 6,6% so với cùng kỳ năm trước, đạt 26,3% kế hoạch năm.

- Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 4 ước đạt 1.263 tỷ đồng, tăng 14,52% so với tháng trước¹⁴, tăng 53,56% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm

⁷ Do trong tháng nhiều doanh nghiệp có đơn hàng mới nên nhu cầu thu mua gỗ nguyên liệu tăng cao cùng với giá thu mua cao.

⁸ Trong tháng, giá xăng, dầu nhiều lần được điều chỉnh theo xu hướng giảm so với tháng 3 nhưng vẫn ở mức cao, chi phí cho việc duy trì hoạt động khai thác thủy sản biển lớn nên các tàu thuyền khai thác vẫn giảm tần suất ra khơi, rút ngắn thời gian đánh bắt xa bờ dẫn đến sản lượng thủy sản giảm so với tháng cùng kỳ năm trước.

⁹ Giá nhiên liệu tăng mạnh theo giá thế giới kéo theo giá nguyên nhiên vật liệu sản xuất, chi phí vận chuyển tăng; giá vật liệu xây dựng tăng do chi phí tăng và nhu cầu tăng vào giai đoạn cao điểm; thời tiết bước vào mùa nắng nóng nên nhu cầu tiêu thụ điện, nước, các loại nước giải khát tăng; ngược lại, giá vàng và một số loại thực phẩm giảm.

¹⁰ Do nhu cầu tiêu dùng tăng cộng với thời tiết bước vào mùa nắng nóng đã tác động đến doanh thu nhiều nhóm hàng.

¹¹ Tăng chủ yếu là kim ngạch xuất khẩu sản phẩm cơ khí sản xuất theo đơn đặt hàng và đã đến kỳ xuất hàng theo kế hoạch và tăng 27,193 triệu USD, tăng gấp 4 lần so với tháng trước.

¹² Một số mặt hàng xuất khẩu tăng so với tháng cùng kỳ: đồ gỗ tăng 60,5%; thép tăng 32,5%; may mặc tăng 29,2%; cao su tăng 23,4%; sợi, sợi dệt các loại, vải tăng 21,5%; hàng thực phẩm chế biến tăng 19,6%; giày, túi xách da các loại tăng 3,8%;... Mặt hàng xuất khẩu giảm so với tháng cùng kỳ: thủy sản giảm 15,6%; cà phê nhân giảm 18,2%;...

¹³ Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm trước: Dầu FO tăng 437%; dây thun khoanh tăng 93%; tinh bột mỳ tăng 42,5%; cao su tăng 38,2%; hàng thực phẩm chế biến tăng 35,4%; sản phẩm cơ khí tăng 28,7%; thép tăng 26,3%; chuối tăng 7,8%; ... Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm so với tháng cùng kỳ năm trước: Cà phê nhân giảm 1,2%; thủy sản giảm 5,5% ...

¹⁴ Chủ yếu do vận tải hành khách tăng 25,4%, nhờ trong tháng có các kỳ nghỉ lễ dài ngày nên nhu cầu đi lại, tham quan du lịch tăng cao.

2026 ước đạt 4.441 tỷ đồng, tăng 37,58% so với cùng kỳ. Dịch vụ kho bãi và hỗ trợ vận tải có mức tăng chủ yếu đến từ hoạt động logistics tại khu kinh tế Dung Quất. Hiện nay, Công ty Cổ phần cảng tổng hợp Hòa Phát, dịch vụ cảng biển Hào Hung, PTSC đang là những đơn vị có lượng hàng hóa xuất qua cảng lớn, góp phần tăng cường hoạt động dịch vụ cảng biển vốn là thế mạnh của tỉnh.

- Hoạt động ngân hàng: Ngân hàng nhà nước Khu vực 9 quyết liệt triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng của nền kinh tế và đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả. Ước đến cuối tháng 4 năm 2026, tổng huy động vốn của các tổ chức tín dụng tại Quảng Ngãi đạt 142.750 tỷ đồng, tăng 0,03% so với cuối năm 2025. Dư nợ các thành phần kinh tế đạt 136.433 tỷ đồng, tăng 0,03% so với cuối năm 2025; trong đó, dư nợ ngắn hạn chiếm 65,73%, dư nợ trung, dài hạn chiếm 34,27%. Nợ xấu ước đến cuối tháng 4 là 2.500 tỷ đồng, chiếm 1,83% tổng dư nợ.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 của tỉnh Quảng Ngãi được Thủ tướng Chính phủ giao là 7.316 tỷ đồng, bao gồm: Vốn ngân sách địa phương 5.862 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương 1.454 tỷ đồng. Đến nay, tỉnh đã phân khai chi tiết kế hoạch vốn cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện là 7.032 tỷ đồng, gồm ngân sách địa phương 5.862 tỷ đồng, ngân sách trung ương 1.170 tỷ đồng. còn lại 285 tỷ đồng tỉnh chưa phân bổ do chưa đủ điều kiện giao vốn, UBND tỉnh đã có Công văn số 3095/UBND-KTTH ngày 14/4/2026 báo cáo, xin Trung ương điều chuyển cho bộ, ngành, địa phương khác.

Đến ngày 30/4/2026 giải ngân khoảng 817 tỷ đồng, bằng 11,2% kế hoạch Thủ tướng giao, trong đó: vốn ngân sách địa phương khoảng 534 tỷ đồng, bằng 9,1%, ngân sách trung ương khoảng 283 tỷ đồng, bằng 19,5%.

d) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 4 đạt 3.963 tỷ đồng, lũy kế thu 4 tháng đầu năm 2026 đạt 12.570 tỷ đồng, bằng 37,1% dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 2% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: thu nội địa đạt 7.611 tỷ đồng, bằng 33% dự toán năm, giảm 0,4% so với cùng kỳ; thu hoạt động xuất nhập khẩu đạt 4.953 tỷ đồng, bằng 45,9% dự toán năm, tăng 6,1% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương tháng 4 đạt 2.355 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đạt 7.271 tỷ đồng, bằng 24,6% dự toán năm, giảm 8,2% so với cùng kỳ.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

- Tình hình đầu tư nước ngoài (FDI): Từ đầu năm tới nay, tỉnh chưa cấp mới dự án. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 80 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 2.932,931 triệu USD, tương đương 65.898,863 tỷ đồng.

- Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng, không cấp mới dự án đầu tư trong nước. Tính chung 4 tháng đầu năm đã cấp chủ trương đầu tư cho 06 dự án đầu tư trong nước, với tổng vốn đăng ký 302,34 tỷ đồng; lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 1.106 dự án, tổng vốn đầu tư 524.791,297 tỷ đồng.

- Quản lý doanh nghiệp: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 137 doanh nghiệp, tăng 46% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 1.372 tỷ đồng, đạt 71% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp đã giải thể 20 doanh nghiệp, tăng 11% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động 66 doanh nghiệp, tăng 12% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp hoạt động trở lại 21 doanh nghiệp, giảm 9% so với cùng kỳ; tiếp nhận hồ sơ trực tuyến chiếm 97,85%. Lũy kế 4 tháng là 676 doanh nghiệp, tăng 87% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 3.441 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp đã giải thể 96 doanh nghiệp, tăng 39% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động 608 doanh nghiệp, giảm 1% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp hoạt động trở lại 173 doanh nghiệp, tăng 10% so với cùng kỳ; tiếp nhận hồ sơ trực tuyến chiếm 67,47%.

g) Tài nguyên và môi trường

Trong tháng 4, thực hiện kiểm tra, thẩm định 15 hồ sơ bản đồ và phương án kỹ thuật đo đạc bản đồ, gồm: 06 hồ sơ đề nghị thẩm định bản đồ địa chính khu đất phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại các dự án; 08 hồ sơ đề nghị thẩm định bản đồ địa hình; 01 hồ sơ phương án, nhiệm vụ đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ địa chính khu đất.

Tiếp nhận và giải quyết 31 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (13 hồ sơ chuyển tiếp từ tháng 03 qua và 18 hồ sơ tiếp nhận trong tháng 4/2026) để xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. Tính chung, trong 4 tháng đầu năm 2026, tiếp nhận và tham mưu giải quyết 63 hồ sơ liên quan đến giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình.

h) Tình hình phát triển nhà ở xã hội

Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2025-2030 theo Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 12/01/2026 của Chính phủ¹⁵. Trong tháng, tỉnh đã ban hành Quyết định công bố thông tin dự án Nhà ở xã hội tại xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi¹⁶ góp phần hoàn thành mục tiêu Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, với diện tích sử dụng đất dự án là 209.258 m², khoảng 6.000 căn nhà ở xã hội.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và đào tạo

Ban hành Kế hoạch đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo¹⁷. Tổ chức chương trình “*Triển khai thí điểm giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI) cấp tiểu học*” tại các cơ sở giáo dục cấp tiểu học trên địa bàn tỉnh từ ngày 14/4 đến ngày 18/4 nhằm kiến tạo nền tảng vững chắc cho thế hệ học sinh trong kỷ nguyên số; Hội thi Olympic tiếng Anh dành cho học sinh THCS và THPT cấp tỉnh năm học 2025-2026, với 86/124 học sinh cấp THCS đoạt giải¹⁸, 57/82 học

¹⁵ Về việc giao chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội cho các địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

¹⁶ Tại Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh.

¹⁷ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 05/4/2026 của UBND tỉnh.

¹⁸ Trong đó, 08 giải nhất, 19 giải nhì, 24 giải ba, 35 giải khuyến khích.

sinh cấp THPT đoạt giải¹⁹; Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 với 978/1659 thí sinh đạt giải²⁰; chuẩn bị các nội dung liên quan để tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11 năm học 2025-2026 (*thời gian diễn ra kỳ thi vào ngày 14/4-16/4/2026*); ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027; hướng dẫn ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 và thực hiện truyền thông, tư vấn tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027. Các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và phát triển đội ngũ được tổ chức bài bản, đảm bảo tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trên địa bàn tỉnh.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý; tăng cường công tác phòng, chống bệnh tay chân miệng, bệnh bại liệt. Triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4/1998 - 18/4/2026); tổ chức các hoạt động hưởng ứng “*Ngày Sức khỏe toàn dân (7/4) năm 2026*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi²¹; tăng cường quản lý trong lĩnh vực kinh doanh, quảng cáo, sử dụng dược liệu, thuốc cổ truyền. Trong tháng, đã khám, điều trị 312.943 lượt bệnh nhân, trung bình 10.095 lượt/ngày và 25.592 lượt bệnh nhân nội trú. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến; triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị²². Ghi nhận 70 ca mắc Sốt xuất huyết, giảm 04 ca so với tháng trước; 145 ca tay chân miệng, tăng 4,5 lần; 32 ca dương tính Sởi, tăng 08 ca; không ghi nhận ca bệnh Viêm não vi rút, giảm 04 ca. Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện, đảm bảo chất lượng; đẩy mạnh hoạt động dinh dưỡng cộng đồng; kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; thực hiện kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm²³; tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 5.151 đơn vị máu. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức²⁴.

c) Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Công tác lao động, việc làm chính sách xã hội; công tác Trẻ em, Bình đẳng giới và Phòng chống tệ nạn xã hội; bảo trợ xã hội và Giảm nghèo được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tăng cường thực hiện quản lý lao động người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh; quản lý an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định. Tổ chức Lễ phát động Tháng Công nhân và Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2026 với hai chủ đề “*Công*

¹⁹ Trong đó, 05 giải nhất, 12 giải nhì, 17 giải ba, 22 giải khuyến khích.

²⁰ Trong đó, 43 giải nhất, 213 giải nhì, 302 giải ba, 420 giải khuyến khích.

²¹ Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh.

²² Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi 1&2: Chụp động mạch vành; Chụp, nong và đặt stent động mạch vành; PP Thâm tách siêu lọc máu HDF-Online; Phẫu thuật cắt gan; Phẫu thuật mở nhu mô gan lấy sỏi, mở ống mật chủ lấy sỏi + cắt túi mật; Cấy máy tạo nhịp vĩnh viễn điều trị các rối loạn nhịp chậm; Phẫu thuật cắt nhiều đoạn ruột non; Phẫu thuật thay khớp háng; Tiêm huyết tương giàu tiểu cầu (PRP) tự thân điều trị một số bệnh lý phần mềm quanh khớp/ Điều trị thoái hóa khớp bằng huyết tương giàu tiểu cầu; phẫu thuật máu tụ DMC...).

Bệnh viện Sản Nhi: Nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng có sinh thiết; Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Chụp cộng hưởng từ (0.2-1.5T); Bơm tinh trùng vào buồng tử cung.

²³ Trong tháng, kiểm tra 89 cơ sở. Kết quả: 89/89 cơ sở tuân thủ quy định về ATTP.

²⁴ Truyền thông, tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm, về dân số, kế hoạch hóa gia đình, về phòng chống dịch bệnh.

nhân Việt Nam đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động” và “Đổi mới quản lý, nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động trong kỷ nguyên số”. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, giải quyết cho hơn 1.343 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp chính sách người có công kịp thời. Trong 4 tháng đầu năm; tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên tổng số lao động trong độ tuổi 26,3%, tăng 1,07%. Tổ chức 03 phiên giao dịch việc làm, thu hút hơn 2.476 người lao động tham gia; có 1.400 người được giải quyết việc làm mới; đưa 231 lao động đi làm việc ở nước ngoài.

d) Công tác dân tộc và tôn giáo

Trong tháng, tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh ổn định, chưa phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào tôn giáo tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động ở địa phương. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương xây dựng Kế hoạch tổ chức kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Quản lý nhà nước về công tác dân tộc (03/5/1946 - 03/5/2026)²⁵. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo được triển khai hiệu quả, tập trung vào giải quyết các đề nghị của các tổ chức tôn giáo, phối hợp với các địa phương và cơ quan liên quan nhằm bảo đảm hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định pháp luật và ổn định trên địa bàn tỉnh.

đ) Văn hóa, thể thao và du lịch

- Về lĩnh vực văn hóa: Các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao cũng được tổ chức rộng khắp, đáp ứng đời sống tinh thần của người dân; việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa được quan tâm duy trì; triển khai thực hiện các dự án trùng tu, tôn tạo di tích; bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh. Tổ chức khai mạc Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2026, đồng thời phát động Cuộc thi “*Đại sứ Văn hóa đọc tỉnh Quảng Ngãi năm 2026*”; Cuộc thi “*Hùng biện về cuốn sách của tôi*”. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức Lễ Khai mạc Lễ hội Du lịch Quảng Ngãi năm 2026, với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng.

- Về lĩnh vực thể thao: Tập trung tổ chức nhiều hoạt động thể thao gắn với Lễ hội Du lịch năm 2026, nổi bật là chuẩn bị đầy đủ công tác tổ chức Giải bơi vượt biển Lý Sơn 2026 - Ly Son Cross Island 2026. Trong tháng, tỉnh có 01 vận động viên góp thành tích giành vị trí thứ 3 toàn đoàn tại Cúp Kickboxing thế giới 2026²⁶.

- Về lĩnh vực du lịch: Tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ thu hút khách du lịch đến thăm quan, trải nghiệm. Chú trọng kiểm tra chất lượng dịch vụ, an toàn thực phẩm, niêm yết giá và thái độ phục vụ tại các cơ sở kinh doanh du lịch; tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch Quảng Ngãi qua hệ thống kênh truyền thông tương tác mạng xã hội để giới thiệu du lịch tỉnh trên các nền tảng số.

²⁵ Công văn số 2943/UBND-KGVX ngày 09/4/2026 của UBND tỉnh.

²⁶ Vận động viên Võ Minh Triết, học sinh lớp 10A4, Trường THPT số 1 Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, với tấm Huy chương Vàng ở hạng cân 51kg.

Tổng lượt khách trong tháng ước đạt 460.000 lượt, tăng 21% so với tháng cùng kỳ và giảm 58% so với tháng 03, trong đó, khách quốc tế ước đạt 9.900 lượt, tăng 14% so với tháng cùng kỳ và giảm 29% so với tháng 03; doanh thu ước đạt 445 tỷ đồng, tăng 18% so với tháng cùng kỳ²⁷ và giảm 52% so với tháng 03. Lũy kế 04 tháng đầu năm 2026, tổng lượt khách ước đạt 2.205.000 lượt, tăng 37% so với cùng kỳ năm trước và đạt 36% so với kế hoạch năm, trong đó, khách quốc tế ước đạt 38.100 lượt, tăng 39% so với cùng kỳ năm trước, đạt 35% so kế hoạch năm; doanh thu ước đạt 2.022 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước, đạt 48% kế hoạch năm.

e) Thông tin, truyền thông và phát thanh truyền hình

Triển khai chương trình viễn thông công ích giai đoạn 2026 - 2030²⁸; bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ sự kiện; thực hiện báo cáo thị trường bưu chính; phối hợp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; khảo sát, nâng cao hiệu quả điểm bưu điện văn hóa xã; và góp ý cơ chế định mức dịch vụ bưu chính công ích²⁹. Giải quyết thủ tục hành chính 35 bộ hồ sơ về Tần số vô tuyến điện (30 giấy phép tàu cá, 4 giấy phép đài tàu, 1 giấy phép mạng dùng riêng). Ban hành Kế hoạch truyền thông quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Ngãi ra nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030³⁰.

g) Khoa học và công nghệ

Công tác khoa học và công nghệ được triển khai hiệu quả, tập trung vào nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đời sống và quản lý; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi³¹. Trong tháng, theo dõi, quản lý 22 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; trong đó 19 nhiệm vụ đang triển khai, 03 nhiệm vụ đang thực hiện các thủ tục sau nghiệm thu; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp; cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; tiếp nhận và tham mưu cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn X-quang trong y tế tại các cơ sở Y tế trên địa bàn tỉnh.

Công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh tiếp tục được chú trọng. Ban hành Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi³². Triển khai thực

²⁷ Do lượng khách đến các địa điểm du lịch nổi tiếng của tỉnh tăng cao trong các dịp nghỉ Lễ, đặc biệt là lượng khách nước ngoài đến Lý Sơn tăng cao so với tháng cùng kỳ năm trước.

²⁸ Tham mưu trình Văn bản chỉ đạo UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2026 - 2030.

²⁹ (1) Tham mưu chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ Lễ khai mạc Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I năm 2026; (2) Báo cáo thống kê định kỳ về thị trường bưu chính tại địa phương, doanh nghiệp bưu chính tại địa phương; (3) Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi đề nghị các DNBC-VT báo cáo các vướng mắc liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; (4) Phối hợp với UBND các xã, phường, đặc khu khảo sát nhu cầu đọc sách, báo tại điểm BĐVHX, đề nghị Bưu điện tỉnh rà soát, đánh giá thực trạng hoạt động của điểm Bưu điện - Văn hóa xã để thực hiện việc cấp báo Quảng Ngãi phục vụ Nhân Dân tại các Điểm bưu điện văn hóa xã; (5) Lấy ý kiến dự thảo Quyết định Áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện tại tỉnh Quảng Ngãi.

³⁰ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 07/4/2026 của UBND tỉnh.

³¹ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/4/2026 của UBND tỉnh.

³² Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh.

hiện chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số³³; phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Về thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW: Trong tổng số 243 nhiệm vụ được giao, tính đến tháng 4/2026 đã hoàn thành là 134 nhiệm vụ, tỷ lệ 55,14% (127 nhiệm vụ đúng hạn, 07 nhiệm vụ quá hạn); 109 nhiệm vụ đang tiến hành. Ngoài ra đã thực hiện hoàn thành 19 nhiệm vụ thuộc Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, đạt 32,76% kế hoạch đề ra.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được triển khai toàn diện, bảo đảm đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Trong tháng, thực hiện 34 cuộc thanh tra; trong đó, 26 cuộc từ tháng trước chuyển sang, triển khai thực hiện 08 cuộc thanh tra theo kế hoạch, ban hành 04 Kết luận thanh tra; trụ sở Tiếp công dân của tỉnh và Thanh tra tỉnh tiếp 59 lượt/59 người/59 vụ việc, lãnh đạo tỉnh tiếp 02 lượt/02 người/02 vụ việc; tiếp nhận và xử lý 338 đơn, trong đó có 335 đơn đủ điều kiện xử lý, có 139/335 đơn đủ điều kiện xử lý. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai quyết liệt, đồng bộ, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và minh bạch tài sản, thu nhập, góp phần giữ vững kỷ cương, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Công tác tư pháp

Công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được chú trọng. Tháng 4 năm 2026, tỉnh đã thực hiện ban hành 02 Quyết định QPPL; ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh³⁴; triển khai thực hiện Quyết định số 39/2025/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân³⁵; Quyết định giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi³⁶; tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 và tổ chức 03 hội nghị tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật về cải cách hành chính với chuyên đề về cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, với 223 đại biểu tham dự. Theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả; báo cáo rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật.

c) Công tác nội vụ

Công tác nội vụ được triển khai toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực tổ chức

³³ Theo Công văn số 3336/UBND-KGVX ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh.

³⁴ Công văn số 2893/UBND-NC ngày 08/4/2026 của UBND tỉnh.

³⁵ Công văn số 3193/UBND-NC ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh.

³⁶ Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh.

bộ máy, quản lý cán bộ, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và thi đua khen thưởng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, giai đoạn 2026 - 2030³⁷. Triển khai Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về chính sách đối với người có công với cách mạng, công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ³⁸; phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh. Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, luân chuyển đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị; công tác thi đua, khen thưởng được triển khai nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo đúng quy định, góp phần động viên, khích lệ các tập thể và cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

d) Công tác ngoại vụ

Công tác ngoại vụ được triển khai đồng bộ, kịp thời, góp phần tăng cường quan hệ đối ngoại, mở rộng hợp tác quốc tế và phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương. Tổ chức đi thăm và chúc Tết cổ truyền tại các địa phương của Lào và Campuchia. Trong tháng, phối hợp hướng dẫn, quản lý 05 đoàn vào, 23 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; có 11 CBCCVVC đi nước ngoài về việc riêng, việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức đoàn ra đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước.

Công tác biên giới lãnh thổ được triển khai toàn diện, kịp thời; công tác phối hợp bảo vệ biên giới giữa các đồn Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi và lực lượng bảo vệ biên giới của các tỉnh bạn Lào, Campuchia được duy trì thường xuyên.

Tính từ ngày 01/4/2026 đến ngày 19/4/2026, UBND tỉnh không phê duyệt việc tiếp nhận khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) thực hiện trên địa bàn tỉnh; lũy kế từ ngày 01/01/2026 đến ngày 19/4/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã phê duyệt tiếp nhận 03 khoản viện trợ (02 phi dự án và 01 dự án) không hoàn lại không thuộc ODA³⁹ do 02 tổ chức phi chính phủ nước ngoài viện trợ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, với tổng giá trị viện trợ là 61.469 USD tương đương khoảng 1,59 tỷ đồng⁴⁰.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; đảm bảo an ninh đối ngoại, an ninh biên giới Quảng Ngãi giáp Lào, Campuchia; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phòng, chống ma túy đến năm 2030; tiếp tục ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh. Tổ chức

³⁷ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh.

³⁸ Công văn số 2668/UBND-KGVX ngày 01/4/2026 của UBND tỉnh.

³⁹ (1) Phi dự án: “*Tài trợ trang thiết bị cho Thư viện Trường THCS Hành Minh, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi*”; (2) Phi dự án: “*Tài trợ học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ hoạt động thư viện trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*”; (3) Dự án: “*Hỗ trợ bổ sung tiền ăn trưa cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học của xã Thanh Bồng và xã Tây Trà, giai đoạn 2026-2028*” do Tổ chức Zhi Shan Foundation tài trợ.

⁴⁰ Tỷ giá VND/USD tính tại thời điểm xây dựng Văn kiện khoản viện trợ.

“Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2026; triển khai thực hiện phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh⁴¹. Trong tháng 4, toàn tỉnh xảy ra 22 vụ tai nạn giao thông, làm chết 16 người, bị thương 16 người; xảy ra 6 vụ cháy, nổ; tổng thiệt hại tài sản trị giá khoảng 1.309 triệu đồng. Trong 4 tháng đầu năm 2026, xảy ra 103 vụ tai nạn giao thông, làm chết 70 người, bị thương 68 người; xảy ra 29 vụ cháy, nổ; tổng thiệt hại tài sản trị giá khoảng 9.890 triệu đồng. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ. Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức thực hiện nghiêm túc các quy định, biện pháp an toàn về phòng, chống cháy, nổ; chấp hành nghiêm quy định về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn đuối nước.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 4 năm 2026 đạt được một số kết quả nổi bật: Hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn duy trì ổn định và ghi nhận những tín hiệu tích cực, Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 4,18% so với tháng trước và tăng 12,22% so với tháng cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đều tăng. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và hoạt động trở lại tăng mạnh. Công tác kiểm tra, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được thực hiện tốt. Các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi; tập trung khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số; tổ chức thành công hoạt động hưởng ứng “Ngày Sức khỏe toàn dân (7/4) năm 2026” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Lễ hội Du lịch Quảng Ngãi năm 2026; công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 4 năm 2026 còn gặp một số hạn chế, như: Chưa có dự án đầu tư trong nước và nước ngoài được cấp phép; giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, chưa đảm bảo đúng kế hoạch.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2026

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 5 năm 2026, yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, kịp thời, quyết liệt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội trong

⁴¹ Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh.

Quý II năm 2026 theo Kết luận số 667-KL/TU ngày 29/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Hội nghị lần thứ ba; các nhiệm vụ trong Chương trình công tác trọng tâm Quý II năm 2026 và tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 16/01/2026; các nhiệm vụ phát sinh được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Khẩn trương tham mưu triển khai Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thông qua và quán triệt tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 tổ chức vào ngày 11/5/2026.

Chuẩn bị chu đáo các nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kỳ họp thứ 3 (Kỳ họp chuyên đề) HĐND tỉnh tháng 5/2026 đảm bảo tiến độ, chất lượng; đặc biệt là tập trung nguồn lực để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, xử lý dứt điểm các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành chịu sự tác động của việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

(2) Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Trung ương⁴², Kết luận số 978-KL/TU ngày 29/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁴³; chủ động rà soát, cập nhật, hoàn thiện kịch bản tăng trưởng và kịp thời tham mưu giải pháp điều hành, phản ứng chính sách nhanh, phù hợp, khả thi, sát tình hình thực tiễn; phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh.

(3) Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, nhất là các nội dung liên quan đến Kết luận số 08-KL/TU ngày 26/9/2025 và Kết luận số 09-KL/TU ngày 29/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁴⁴ và các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND tỉnh; chủ động tạo quỹ đất sạch, chuẩn bị điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường phối hợp trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, xác định giá đất, giao đất; kịp thời kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, né tránh, dùn đẩy trách nhiệm.

(4) Thực hiện tốt công tác quy hoạch; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương để sớm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai các đề án trọng điểm, trong đó có Đề án xây dựng trung tâm lọc dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất; Đề án cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh cho đặc khu Lý Sơn; Đề án phát triển đặc khu Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển đảo; ...

(5) Khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo các thông báo, kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cấp, các ngành; tập trung xử lý dứt điểm các công trình, dự án tồn đọng kéo dài, có nguy cơ thất thoát, lãng phí và các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo hoàn thành việc xử lý

⁴² Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”.

⁴³ Tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh.

⁴⁴ Tại các buổi làm việc với Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn và Nhà đầu tư đang quan tâm nghiên cứu đề xuất trên địa bàn tỉnh.

sắp xếp, sử dụng tài sản công, trụ sở dời dư trong quý II năm 2026 theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 06/5/2026 về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2026.

(6) Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh gắn với triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030.

(7) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực thi nhiệm vụ được giao, gắn với thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp, báo cáo, đề xuất; khắc phục tình trạng tham mưu chung chung, không rõ chính kiến, không đề xuất phương án cụ thể hoặc trình nội dung không bảo đảm thời gian theo Quy chế làm việc; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là tại khu vực phía Tây của tỉnh.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể cần khẩn trương thực hiện

(1) Sở Tài chính:

- Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh).

- Tổng hợp, chuẩn bị nội dung phục vụ làm việc với Thủ tướng Chính phủ theo Chương trình công tác của Chính phủ, đảm bảo đầy đủ, chất lượng.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan rà soát các nguồn lực của tỉnh để tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng trong thời gian tới (như công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; lập quy hoạch chung, quy hoạch phân khu của xã, phường; ...), bảo đảm khả năng cân đối vốn, phù hợp với thực tiễn và theo đúng quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương theo dõi, tổng hợp việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 147/2026/NĐ-CP ngày 07/5/2026 của Chính phủ về hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài quy định tại Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội; kịp thời tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện nội dung thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến chỉ đạo để thực hiện.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tăng cường theo dõi diễn biến cung cầu, giá cả thị trường; chủ động tham mưu triển khai các giải pháp quản lý, điều hành giá, ổn định thị trường trên địa bàn tỉnh.

(2) Sở Xây dựng:

- Theo dõi và thường xuyên rà soát nguồn cung cấp vật liệu trên địa bàn, nhu cầu sử dụng các loại vật liệu chủ yếu của các dự án; kịp thời tham mưu UBND

tỉnh các giải pháp điều chỉnh, bổ sung nguồn cung cho thị trường nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng, góp phần ổn định và bình ổn giá vật liệu xây dựng; hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các thủ tục điều chỉnh hợp đồng và bảo đảm theo đúng quy định hiện hành.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ, tập trung quyết liệt triển khai dự án Đầu tư cải tạo, nâng cấp các đoạn còn lại từ Km32-Km89+513, Quốc lộ 24 và tuyến đường cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án Nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh để bảo đảm chỉ tiêu Chính phủ giao tại Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 12/01/2026.

(3) Sở Công Thương:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển các ngành công nghiệp mũi nhọn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh và với các sở, ngành, cơ quan liên quan triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại phù hợp với nhu cầu và năng lực của doanh nghiệp; tăng cường phổ biến thông tin, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế bền vững.

(4) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Tổ chức sơ kết sản xuất cây trồng vụ đông xuân 2025 - 2026; tập trung hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và giải pháp kỹ thuật cho lúa vụ hè thu 2026 và vụ mùa năm 2026; nạo vét kênh mương, kiểm tra, điều tiết các hồ chứa, đập thủy lợi, xây dựng phương án chống hạn hiệu quả, đảm bảo nước tưới cho cây trồng; tăng cường công tác dự báo, phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng, vật nuôi; tập trung kiểm soát không để bệnh gia súc, gia cầm lây lan; thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Tập trung nhân lực thực hiện hoàn thành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh theo Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 và Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ) và HĐND tỉnh, UBND tỉnh Kon Tum (cũ); chỉ đạo tại Công văn số 3105/UBND-NNMT ngày 14/4/2026; Thông báo số 238/TB-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh.

- Khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ nội dung, vị trí theo đúng quy định pháp luật.

- Chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh theo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiền tại cuộc họp giao ban Ban Chỉ đạo ngày 16/4/2026; trong đó quan tâm công tác hướng dẫn về chuyên môn cho các địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy

nhANH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN. Quán triệt toàn thể cơ quan xem đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt của năm 2026.

- Xây dựng Đơn giá dịch vụ hoạt động quan trắc và phân tích môi trường mới thay thế quy định cũ, thời hạn hoàn thành trước ngày 30/5/2026.

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục, cấp phép hoạt động khoáng sản đối với các dự án đã trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trúng thầu các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh; hoàn thành trước ngày 30/5/2026. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ rà soát, hoàn tất các thủ tục liên quan để sớm tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các mỏ còn lại đủ điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.

(5) Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định về việc công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh cho các cá nhân thuộc các sở, ban, ngành, địa phương năm 2025.

(6) Sở Nội vụ:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; hoàn thành trước ngày 31/5/2026.

- Giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng, chế độ, chính sách và đảm bảo quyền lợi đối với các cán bộ không chuyên trách cấp xã theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP; hoàn thành trước ngày 31/5/2026.

- Tiếp tục thẩm định và trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm của các sở, ngành, địa phương. Phối hợp với các cơ sở đào tạo mở các lớp bồi dưỡng năm 2026 theo kế hoạch.

(7) Sở Tư pháp: Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành khẩn trương thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ về rà soát, đề xuất xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo tiến độ yêu cầu.

(8) Sở Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn tổ chức tổng kết, đánh giá năm học 2025 - 2026; chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 và kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2026 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, hiệu quả; tăng cường các biện pháp, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em; phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em.

(9) Sở Y tế:

- Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030, đảm bảo đúng thời gian yêu cầu.

- Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng; tăng cường công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

(10) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tập trung triển khai tổ chức các

hoạt động, sự kiện Lễ hội Du lịch Quảng Ngãi năm 2026 theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 23/3/2026 của UBND tỉnh và phân công nhiệm vụ của Ban Tổ chức sự kiện; đồng thời triển khai tốt các chương trình, sự kiện nhằm kích cầu du lịch hè 2026.

(11) Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh:

- Tăng cường thực hiện đúng kế hoạch bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của các dự án do Trung tâm làm chủ đầu tư và các dự án ký kết hợp đồng với Trung tâm làm công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do các chủ đầu tư khác xây dựng.

- Tập trung thực hiện các thủ tục để đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất theo đúng tiến độ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 01/4/2026; kịp thời báo cáo, đề xuất phương án, giải pháp hiệu quả, phù hợp quy định và thực tiễn địa phương để góp phần đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất; chịu trách nhiệm đối với việc đảm bảo thu đạt dự toán tiền sử dụng đất được cấp thẩm quyền giao năm 2026.

(12) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh: Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm được chỉ đạo tại Thông báo số 281/TB-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh; bảo đảm hoạt động của Trung tâm thực chất, hiệu quả, tương xứng với vai trò, vị thế, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh.

(13) Công an tỉnh: Chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng, chống ùn tắc giao thông; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh.

(14) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chuẩn bị tốt các nội dung và điều kiện để tổ chức diễn tập tác chiến cấp xã trong khu vực phòng thủ năm 2026.

(15) UBND các xã, phường, đặc khu:

- Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tổ chức đảm bảo các hoạt động văn hóa, du lịch trong chương trình Lễ hội Du lịch Quảng Ngãi năm 2026 theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 23/3/2026 của UBND tỉnh và phân công nhiệm vụ của Ban Tổ chức sự kiện.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, giải ngân vốn đầu tư công được giao; phối hợp chặt chẽ với các Chủ đầu tư trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, để đẩy nhanh tiến độ thi công dự án, nhất là các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn, đảm bảo theo đúng tiến độ. Khẩn trương rà soát, nghiên cứu việc thành lập Ban quản lý dự án cấp xã hoặc giao đơn vị sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư, phát triển quỹ đất, bồi thường giải phóng mặt bằng của các xã, phường theo Kết luận số 974-KL/TU ngày 23/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3751/UBND-NC ngày 30/4/2026.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch; tiếp tục rà soát, khẩn trương lập, điều chỉnh các quy hoạch theo thẩm quyền, bảo

đảm đồng bộ với quy hoạch tỉnh; tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, mở rộng đối tượng, phạm vi lấy ý kiến (các tổ chức, cá nhân ngoài khu vực công) để đảm bảo tính khả thi của quy hoạch được duyệt.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện công tác đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn theo Kế hoạch 128/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh.

- Tập trung hoàn thành việc sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp thẩm quyền; đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, công khai, minh bạch, không bỏ sót, thất thoát, lãng phí tài sản công; hoàn thành trong quý II năm 2026.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia đang được triển khai; đồng thời rút kinh nghiệm thực tiễn để chuẩn bị các điều kiện cần thiết, tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Quan tâm, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay tại cơ sở; tránh để xảy ra tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp hoặc phát sinh các điểm nóng về an ninh, trật tự trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh;
- Các cơ quan trung ương trên địa bàn, phụ trách địa bàn tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc